

Số: /TTr-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

## **TỜ TRÌNH**

**Bãi bỏ Nghị quyết số 12/2005/NQ-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc Quy định mức thu phí đối với công tác đấu thầu, đấu giá trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 12/2005/NQ-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc Quy định mức thu phí đối với công tác đấu thầu, đấu giá trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Trên cơ sở Báo cáo số 262/BC-STP ngày 31/12/2021 của Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng về việc báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật chuyên đề cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo chuyên đề cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tại Báo cáo số 2899/BC-STC ngày 16/7/2022 của Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng. Qua đó, có Nghị quyết số 12/2005/NQ-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc Quy định mức thu phí đối với công tác đấu thầu, đấu giá trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng có các căn cứ pháp lý của Nghị quyết đã hết hiệu lực, không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Theo quy định khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc ban hành Nghị quyết bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 12/2005/NQ-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc Quy định mức thu phí đối với công tác đấu thầu, đấu giá trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là cần thiết.

### **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Mục đích kịp thời bãi bỏ văn bản không còn phù hợp.

Quan điểm xây dựng nghị quyết không trái các quy định của pháp luật.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO**

Thực hiện Công văn số 430/UBND-NC ngày 09/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc đề xuất thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 12/2005/NQ-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc Quy định mức thu phí đối với công tác đấu thầu, đấu giá trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Ngày ...../.../2022 Sở Tài chính có Công văn số ...../STC-GCSDN về việc lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Sóc Trăng có Công văn số ...../MTTQ-BTT ngày ..... về việc góp ý và phản biện.

Sau khi tiếp thu ý kiến đóng góp và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định và được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số ...../BC-STP ngày ...../.../2022. Sở Tài chính đã tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

### **IV. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

Dự thảo Nghị quyết gồm 2 Điều, cụ thể

**Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 12/2005/NQ-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc Quy định mức thu phí đối với công tác đấu thầu, đấu giá trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.**

Lý do: Các căn cứ pháp lý của Nghị quyết đã hết hiệu lực. (Hết hiệu lực theo khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa X, kỳ họp thứ ..... thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày .... tháng .... năm 2022.

### **V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không**

**VI. KIẾN NGHỊ:** Không

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành.

(Gửi kèm gồm: Tổng hợp ý kiến góp ý; báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; báo cáo giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân)./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, các Phó CT.UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Tư pháp;
- Lưu: VP, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**